

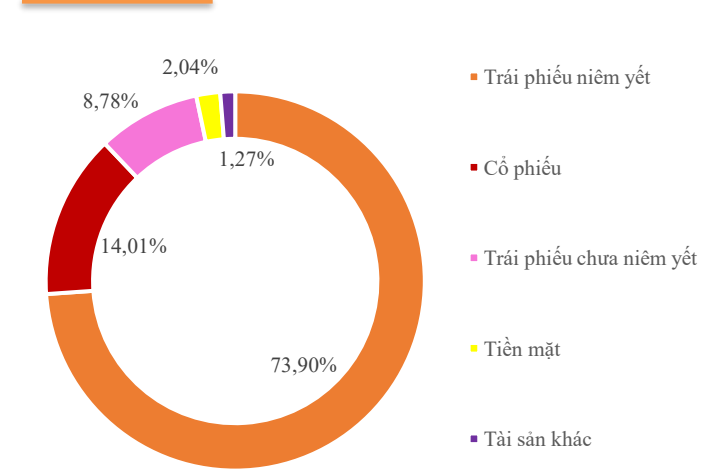
HDCAPITAL - HDBOND CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Quỹ HDBond ưu tiên đầu tư vào các tài sản có lợi suất cố định như trái phiếu niêm yết hoặc chưa niêm yết của những doanh nghiệp có chất lượng tín dụng cao, đạt yêu cầu theo hệ thống xếp hạng tín nhiệm của HDCaptial. Bên cạnh đó, để nâng cao tỷ suất lợi nhuận, Quỹ HDBond cũng linh hoạt đưa thêm vào danh mục đầu tư một số loại tài sản khác như trái phiếu chính phủ, chứng chỉ tiền gửi, tiền gửi ngân hàng và cổ phiếu niêm yết. Trước khi quyết định nắm giữ bất kỳ loại tài sản nào, Quỹ luôn cân nhắc mục tiêu quan trọng là tối đa hóa lợi nhuận dựa trên nguyên tắc đảm bảo an toàn cho tài sản của nhà đầu tư.

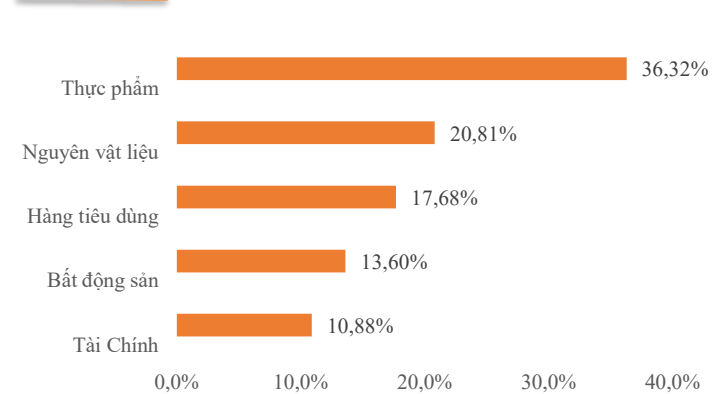
PHÂN BỐ TÀI SẢN QUỸ HDBOND

% TỔNG TÀI SẢN TẠI 30/11/2025

Theo loại tài sản



Theo ngành

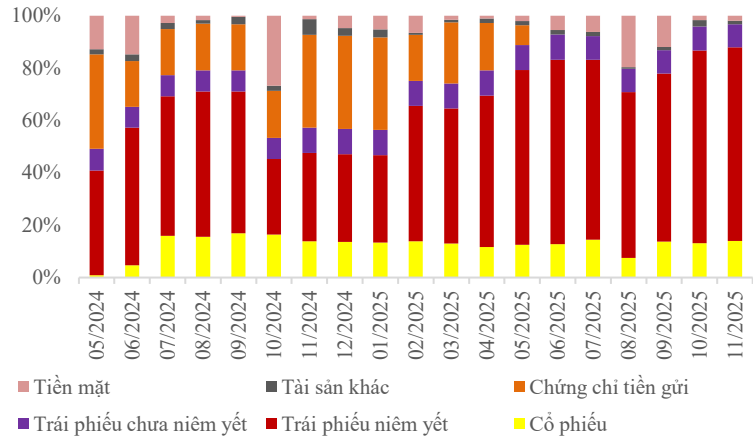


THÔNG TIN QUỸ HDBOND

Ngày thành lập	30/12/2022
Phí quản lý	0.95%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí bán	0.5% nếu <= 3 tháng 0.4% nếu 3-6 tháng 0.3% nếu 6-9 tháng 0.2% nếu 9-12 tháng 0.0% nếu > 12 tháng
Mức đầu tư tối thiểu	100.000 VNĐ
Ngân hàng giám sát và lưu ký	BIDV
Công ty kiểm toán	Ernst & Young
Tần suất giao dịch	Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần
Lãi suất NH so sánh (LSSS)	Lãi suất tiết kiệm cuối kỳ hạn 12 tháng cho KHCN tại VCB.

CƠ CẤU DANH MỤC QUỸ QUA CÁC THÁNG (%)

Cơ cấu danh mục Quỹ HDBond từng tháng (%)



DANH MỤC ĐẦU TƯ LỚN

Tổ chức phát hành	Tỷ trọng (%)	Lợi suất* (%/năm)	Kỳ hạn**
TNG JSC	17,76%	10,0%	38,3 tháng
ThuanDuc Group	17,35%	11,2%	18,1 tháng
Camimex Group	13,23%	11,2%	13,1 tháng
CII Corp	11,70%	10,0%	118,3 tháng
Masan Corp	9,31%	8,7%	29,0 tháng
TTC AgriS	9,07%	11,0%	16,1 tháng
BAF Group	5,61%	10,5%	9,1 tháng

*Lợi suất: Thời điểm 30/11/2025

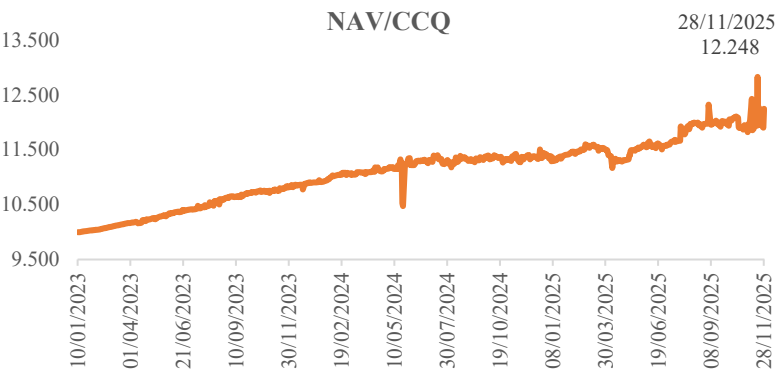
**Kỳ hạn: Là kỳ hạn còn lại của tài sản có lợi suất cố định

LỢI NHUẬN THEO THÁNG

Năm	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm	LSSS*
2023	0,33%	0,61%	0,72%	0,65%	1,12%	0,62%	0,67%	1,63%	0,60%	0,01%	0,99%	0,78%	9,05%	6,40%
2024	0,62%	0,76%	0,35%	0,56%	1,66%	-0,43%	0,36%	0,28%	0,60%	-0,72%	0,77%	-0,09%	4,48%	4,70%
2025	0,15%	1,65%	-0,99%	-1,45%	2,23%	0,05%	1,92%	1,44%	0,39%	-1,09%	3,06%		7,50%	4,70%

(*) : Tỷ trọng lớn trái phiếu trong danh mục của HDBond (kỳ báo cáo) đảo hạn chưa được thay thế dẫn đến tỷ suất sinh lời của Quỹ giảm trong kỳ hoặc giá của các trái phiếu trong danh mục Quỹ HDBond giảm đột ngột dẫn đến NAV của Quỹ giảm so với đầu tháng

TĂNG TRƯỞNG NAV/CCQ TỪ NGÀY THÀNH LẬP



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ CỦA QUỸ HDBOND

	HDBOND	LSSS*
Tổng tài sản ròng (tỷ VNĐ)	54,68	
Giá trị tài sản ròng**/CCQ (VNĐ)	12.248	
Lợi nhuận tháng 11/2025 (%)	3,06%	0,39%
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	7,50%	4,31%
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập*** (%)	7,77%	4,70%
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	22,50%	

*LSSS: Lãi suất so sánh được lấy tại ngày cuối tháng theo kỳ báo cáo này.

** Giá trị tài sản ròng đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý.

*** Quỹ thành lập ngày 30/12/2022, ngày giao dịch đầu tiên là 06/01/2023.

CHỈ SỐ DANH MỤC ĐẦU TƯ

Tỷ lệ chi phí quản lý quỹ bình quân/NAV BQ trong kỳ (%/năm)	0,94%
Tỷ lệ chi phí/NAV bình quân trong kỳ (%)	2,48%
Lợi suất bình quân của danh mục đầu tư hiện tại* (%/năm)	10,23%

*Tài sản đầu tư: Không bao gồm cổ phiếu và tiền trên tài khoản hoạt động của Quỹ.

THÔNG TIN HOẠT ĐỘNG QUỸ

NAV/CCQ ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất kể từ đầu năm. Tại ngày 28/11/2025, giá chứng chỉ quỹ HDBond đạt 12.248,36 VNĐ, tăng 3,1% so với tháng trước và tăng 7,5% so với đầu năm, đây là mức tăng trưởng so với tháng trước cao nhất kể từ đầu năm 2025. Chốt một phần lợi nhuận CII425021 và số lượng trái phiếu CII425021 còn lại cũng được định giá ở mức cao là yếu tố chính giúp NAV/CCQ tăng mạnh trong tháng 11. Cụ thể, tại ngày cuối tháng 11/2025, giá trái phiếu CII425021 được giao dịch ở mức 133.374 VNĐ/trái phiếu, tương ứng với mức lợi nhuận dự tính là 30,9%. Bên cạnh đó, trong tháng 11, quỹ HDBond cũng đã thực hiện chốt lợi nhuận 4.598 trái phiếu CII425021, lợi nhuận thu là 251 triệu, tương ứng mức lợi nhuận 32,55%.

Kế hoạch hoạt động cho tháng tới, tiếp tục theo dõi sát thị trường và danh mục đầu tư cổ phiếu để chốt lãi hoặc nắm giữ thêm cổ phiếu nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho danh mục. Tìm kiếm và đưa vào danh mục các tài sản trái phiếu niêm yết có mức lợi suất cao.

THÔNG TIN TÌNH HÌNH VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG

Đồng USD được dự báo yếu dần, giá vàng khó giảm mạnh trong năm tới. Chỉ số Dollar Index xoay quanh hoặc nhỏ hơn 100 điểm kể từ tháng 5/2025 đến nay – cho thấy sự yếu đi của đồng USD. Đặc biệt, kể từ tháng 11/2025 đến nay, chỉ số đo lường sức mạnh đồng USD ngày càng giảm dần sau khi các số liệu kém lạc quan về niềm tin tiêu dùng, dữ liệu việc làm được công bố. Tại ngày 03/12/2025, Dollar Index ghi nhận ở mức 99,19 điểm, giảm 9,3% so với đầu năm. Sự sụt giảm đồng USD trong những ngày gần đây là do phải chịu sức ép từ kỳ vọng chắc chắn Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) tiếp tục cắt giảm 25 điểm cơ bản trong cuộc họp tháng 12/2025. Đồng USD được dự báo còn giảm xuống trong năm tới do các yếu tố sau tác động: (1) Fed tiếp tục chính sách nới lỏng tiền tệ trong năm tới khi chủ tịch Fed mới ủng hộ cắt giảm lãi suất, (2) Kinh tế Mỹ kém lạc quan do ảnh hưởng bởi chính sách thuế quan, (3) Mỹ có thể sẽ giữ đồng USD yếu để thúc đẩy xuất khẩu, (4) Nợ công của Mỹ vẫn ở mức cao.

Mặc dù xung đột địa chính trị được kỳ vọng sẽ hạ nhiệt, nhưng giá vàng được dự đoán khó giảm mạnh trong năm tới do đồng USD giảm mạnh. Khi đồng USD yếu, nhiều quốc gia sẽ tăng dự trữ vàng thay vì dự trữ USD. Kết quả làm cho giá vàng vẫn neo ở mức cao trong năm tới.

Nhiều yếu tố đan xen tác động tới tỷ giá USD/VND trong năm tới. Đồng USD được dự báo sẽ yếu hơn và sẽ có tác động tích cực tới tỷ giá USD/VND trong năm tới. Ngoài yếu tố đồng USD yếu, diễn biến của tỷ giá USD/VND trong năm tới còn chịu tác động cộng hưởng của nhiều yếu tố khác, bao gồm: (1) Quyết định cắt giảm lãi suất của Fed; (2) Dòng USD vào Việt Nam thông qua các kênh xuất nhập khẩu, FDI và kiều hối; (3) Lạm phát của Việt Nam; (4) Chính sách tài khóa và tiền tệ của Việt Nam; và (5) Tăng trưởng tín dụng. Trong 5 yếu tố trên, chỉ có lạm phát cần được chú ý hơn do cung tiền của Việt Nam tăng trong năm nay, 4 yếu tố còn lại được dự báo sẽ thuận lợi trong năm tới.

Lãi suất Liên ngân hàng tăng mạnh do tăng trưởng tín dụng nhanh ở thời điểm cuối năm. Ở thời điểm hiện tại, lãi suất Liên ngân hàng lên tới 7%, đây là mức cao nhất kể từ tháng 11/2022. Lãi suất Liên ngân hàng giữ xu hướng tăng và neo cao kể từ tháng 11 đến nay. Nguyên nhân lãi suất Liên ngân hàng tăng chủ yếu là do tăng trưởng tín dụng vượt xa so với tăng trưởng huy động trong thời gian qua. Bên cạnh đó, các tổ chức và người dân tăng rút tiền mặt từ hệ thống ngân hàng để đưa vào lưu thông ở thời điểm cuối năm, làm cho các ngân hàng thiếu tiền mặt, đẩy lãi suất Liên ngân hàng tăng cao. Áp lực lãi suất Liên ngân hàng thường kéo dài từ thời điểm cuối năm cho đến hết tết nguyên đán, người dân sẽ sử dụng ít tiền mặt hơn và gửi tiền nhiều hơn vào hệ thống ngân hàng sau tết nguyên đán.

PMI giữ đà tích cực, đơn hàng xuất khẩu tăng nhanh nhất trong 15 tháng. Chỉ số PMI của Việt Nam đạt 53,8 điểm trong tháng 11, thấp hơn một chút so với mức 54,5 điểm ở tháng 10 nhưng vẫn cách xa ngưỡng 50 điểm. Điều này cho thấy, lĩnh vực sản xuất của Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng rất tích cực. Mặc dù tốc độ tăng trưởng sản lượng và số lượng đơn hàng mới đều chậm lại so với tháng 10, nhưng số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới lại tăng nhanh với tốc độ tăng cao nhất của 15 tháng qua. Ngoài ra, việc làm cũng tăng nhanh khi các công ty tăng tốc tuyển nhân viên để kịp hoàn thành các đơn hàng ở thời điểm cuối năm.

Bộ phận CSKH: cskh@hdcap.vn

Số điện thoại: 028 3915.1818

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích và Đầu Tư của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ HD, một công ty được cấp giấy phép đầy đủ và hợp pháp bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam và cơ quan nhà nước có thẩm quyền. (Các) chuyên viên phân tích và người phát hành báo cáo này đã được cấp chứng chỉ hành nghề hợp pháp và chịu sự quản lý của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam.

Báo cáo này chỉ được cung cấp với mục đích tham khảo và không có giá trị pháp lý để ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ nào đối với Công ty Cổ phần Quản lý quỹ HD hoặc bất kỳ bên liên quan nào. Thông tin trong báo cáo này không nên và không được sử dụng như một cơ sở pháp lý cho bất kỳ quyết định đầu tư nào. Mọi quyết định đầu tư phải hoàn toàn dựa trên đánh giá độc lập và thận trọng của người nhận báo cáo. Công ty Cổ phần Quản lý quỹ HD không chịu trách nhiệm về bất kỳ hậu quả pháp lý nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở các tổn thất tài chính, phát sinh từ việc dựa vào thông tin trong báo cáo này.

Báo cáo này không được xem là một lời đề nghị hoặc khuyến nghị mua, bán, hoặc tham gia vào bất kỳ giao dịch đầu tư nào. Mọi hành động dựa trên báo cáo này đều hoàn toàn do người nhận tự quyết định và chịu trách nhiệm. Công ty Cổ phần Quản lý quỹ HD, các bên liên quan, cùng các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của Công ty tuyên bố miễn trừ trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại hay tổn thất nào của bên thứ ba, trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Trong mọi trường hợp, báo cáo này không được sử dụng làm chứng cứ hoặc cơ sở pháp lý cho bất kỳ tranh chấp, khiếu nại, hoặc hành động pháp lý nào liên quan đến các quyết định đầu tư của người nhận báo cáo. Việc sử dụng báo cáo này là hoàn toàn tự nguyện và không làm phát sinh bất kỳ quyền lợi hoặc nghĩa vụ pháp lý nào đối với Công ty Cổ phần Quản lý quỹ HD.

Bản quyền © 2024 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ HD. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản, xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần), hoặc tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ HD.

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ HD (“HDCapital”)

Lầu 7, 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh. Tel: (+84. 28) 3915 1818



Fax: (+84. 28) 3915 1616
Email: info@hdcap.vn
Website: www.hdcap.vn